

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HUẾ**
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ
Bản án số: 95/2017/HSST
Ngày: 21/4/2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Mộng Trinh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Bích Thủy, bà Tôn Nữ Quỳnh Tương.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Dương Thanh Huế, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Huế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa: Ông Phan Hữu Thiên, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Huế (số 60 Nguyễn Huệ, thành phố Huế) xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 62/2017/HSST ngày 20 tháng 3 năm 2017, đối với:

Bị cáo Võ Văn C, (Tên gọi khác: E); sinh ngày 06/02/1995 tại Thừa Thiên Huế; giới tính: Nam; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Số 23 đường L, phường P, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 5/12; con của ông Võ Văn H và bà Lê Thị Yên Ng; gia đình có 3 anh chị em, bị cáo là con thứ 2; chưa có vợ, con.

Về nhân thân: Từ nhỏ sống với ông bà nội ở Huế đi học đến lớp 5/12 thì nghỉ học, ở nhà phụ việc gia đình; ngày 28/7/2011 bị công an thành phố H xử phạt hành chính với hình thức cảnh cáo về hành vi Trộm cắp tài sản; ngày 30/12/2011 bị Công an thành phố H xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản; bị cáo có 04 tiền án: Ngày 06/12/2011 bị Tòa án nhân dân huyện P xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản; ngày 05/4/2012 bị Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; ngày 14/01/2014 bị Tòa án nhân dân tỉnh T xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” thuộc trường hợp tái phạm; ngày 18/3/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 05/01/2017 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Em Trần Thị Mỹ Tr, sinh năm 2000. Địa chỉ: Số 8A/332 đường B, phường P, thành phố Huế, có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện theo pháp luật của người bị hại: Bà Nguyễn Thị L (mẹ ruột). Địa chỉ: Số 8A/332 đường B, phường P, thành phố Huế, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Minh Th. Địa chỉ: Số 2/79 đường N, phường P, thành phố Huế, vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Võ Văn C bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 20 giờ 00 ngày 20/12/2016, sau khi đi hát karaoke Võ Văn C đi bộ về nhà mình ở đường L, phường P, thành phố Huế. Khi đi ngang qua nhà số 8A/332 đường B, phường P, thành phố Huế thì C phát hiện có một xe máy điện để ở hiên nhà, không có ai trông giữ. Võ Văn C đã lợi dụng sơ hở, lén lút vào chiếm đoạt xe máy điện hiệu M133i Model 2014 Techonologi Tai Wan của em Trần Thị Mỹ Tr. Sau đó, C đem xe vừa trộm được bán cho chị Nguyễn Thị Minh Th, trú tại 2/79 đường N, thành phố Huế với giá 1.600.000 đồng, sử dụng tiêu xài cá nhân hết.

Sau khi phát hiện mất tài sản, em Tr đã làm đơn trình báo công an phường P, thành phố Huế.

Ngày 24/12/2016, Công an phường P thu giữ của chị Nguyễn Thị Minh Th 01 xe máy điện hiệu M133i Model 2014 Techonologi Tai Wan.

Tại bản kết luận giám định số 43 ngày 24/12/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Huế kết luận: Xe máy điện hiệu M133i Model 2014 Techonologi Tai Wancó giá trị 7.000.000đồng.

Ngày 24/02/2017, Cơ quan điều tra xử lý vật chứng trả lại tài sản cho chủ sở hữu, em Trần Thị Mỹ Tr đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Quá trình điều tra, truy tố, Võ Văn C thú nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đối với chị Nguyễn Thị Minh Th, khi mua xe nhưng không biết rõ tài sản do C phạm tội mà có, nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Hành vi trên của Võ Văn C đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” có giá trị 7.000.000đồng, nhưng thuộc trường hợp đã tái phạm nguy hiểm, chưa được xóa án tích nay lại phạm tội do cố ý, nên thuộc trường hợp Tái phạm nguy hiểm; đồng thời, bị cáo đã cố ý phạm tội 05 lần, trong đó có 04 lần đã bị kết án, chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp Phạm tội có tính chất chuyên nghiệp.

Tại bản cáo trạng số 78/QĐ-KSĐT ngày 20/3/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Võ Văn C về tội: Trộm cắp tài sản theo các điểm b, c khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên quan điểm theo bản cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Võ Văn C phạm tội: Trộm cắp tài sản; đề nghị áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Võ Văn C từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù; về trách nhiệm dân sự: Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét; về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Căn cứ vào chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Đủ cơ sở để kết luận: Với mục đích trộm cắp tài sản của người khác để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân, lúc 20 giờ 00 ngày 20/12/2016 tại số nhà Số 8A/332 đường B, phường P, thành phố Huế, Võ Văn C đã chiếm đoạt xe máy điện hiệu M133i Model 2014 Techonologi Tai Wan trị giá 7.000.000 đồng của em Trần Thị Mỹ Tr.

Võ Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản” có giá trị 7.000.000 đồng, nhưng thuộc trường hợp đã tái phạm nguy hiểm chưa được xóa án tích, nay bị cáo lại phạm tội do cố ý, nên lần phạm tội này thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”; đồng thời, bị cáo đã 05 lần cố ý phạm tội “Trộm cắp tài sản”, trong đó 04 lần phạm tội đã bị kết án, chưa được xóa án tích, bên cạnh đó, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, bị cáo lấy kết quả của việc phạm tội làm nguồn sống cho bản thân, vì vậy, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “Phạm tội có tính chất chuyên nghiệp”. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế truy tố bị cáo Võ Văn C về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b, c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Bị cáo Võ Văn C tuổi đời còn trẻ nhưng không chịu khó rèn luyện đạo đức bản thân để giúp ích cho gia đình và xã hội mà liên tục phạm tội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, gây mất trật tự trị an xã hội, bị cáo nhận thức rất rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật và sẽ bị nghiêm trị, nhưng vì lợi ích của bản thân mình nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện, chứng tỏ bị cáo không tôn trọng pháp luật. Hành vi của bị cáo có tính nguy hiểm cao, vì vậy, phải xử lý thật nghiêm khắc.

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phạm tình tiết nào.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giảm một phần hình phạt cho bị cáo; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, phải sống cùng ông bà nội từ nhỏ vì cha mẹ bỏ đi đâu không rõ, nên bị cáo phần nào thiếu vắng sự giáo dục, uốn nắn nhân cách. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xét.

Về án phí: Bị cáo Võ Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Võ Văn C (tên gọi khác: E) phạm tội: Trộm cắp tài sản.

1. Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt:

Bị cáo Võ Văn C 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giam, là ngày 05/01/2017.

2. Về án phí: Bị cáo Võ Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai. Báo cho bị cáo, người bị hại, người đại diện theo pháp luật của người bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hình sự sơ thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT Huế;
- VKSNDTP Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh TT Huế;
- Cơ quan CATP Huế, PV27;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Người có quyền lợi liên quan;
- THADS, THAHS;
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Mai Thị Mộng Trinh